

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**  
**KHOA QUAN HỆ QUỐC TẾ**

---

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC**  
**PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TRONG QUAN HỆ QUỐC TẾ**

**1. Thông tin tổng quát**

- Tên môn học:
  - + Tiếng Việt: Phương pháp Nghiên cứu trong Quan hệ quốc tế
  - + Tiếng Anh: Introduction to Research Methods in International Relations discipline.
- Mã số môn học:
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:
  - ☐ Kiến thức cơ bản
  - ☐ Kiến thức chuyên ngành
  - ☐ Môn học chuyên về kỹ năng chung
  - ☒ Kiến thức cơ sở ngành
  - ☐ Kiến thức khác
  - ☐ Môn học đồ án/luận văn tốt nghiệp
- Số tín chỉ: 3
  - + Lý thuyết: 45
- Môn học tiên quyết/Môn học trước: Lịch sử Quan hệ quốc tế, Nhập môn Quan hệ quốc tế
- Môn học song hành:

**2. Mô tả môn học**

*(vị trí của môn học đối với chương trình đào tạo (CTĐT), những mục đích và nội dung chính yếu của môn học)*

Môn học nhằm giới thiệu cho sinh viên quy trình nghiên cứu và một số phương pháp nghiên cứu, thu thập dữ liệu cơ bản phục vụ công việc nghiên cứu quan hệ quốc tế. Đồng thời, môn học sẽ bước đầu giới thiệu những yêu cầu và kỹ năng cần có của một người làm nghiên cứu. Bên cạnh đó, sinh viên có thể tiến hành viết một đề cương nghiên cứu để chuẩn bị cho công việc nghiên cứu sau này. Ngoài ra, môn học cũng tạo thuận lợi hơn cho sinh viên trong việc học tập các môn chuyên ngành.

**3. Tài liệu học tập**

*(Các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, không quá 5 cuốn)*

**Giáo trình:**

Nicholas Walliman, *Research Methods The Basics*, London and New York: Routledge, 2011

Tài liệu được gửi đến email của lớp. Các bạn sinh viên tải về và chuẩn bị bài.

**4. Mục tiêu môn học**

*(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự liên quan với các chuẩn đầu ra (X.x.x) của CTĐT và trình độ năng lực (TĐNL) được phân bổ cho môn học)*

| Mục tiêu<br>(Gx) (1) | Mô tả mục tiêu<br>(2) | CDR của môn học<br>(X.x.x) (3) | TĐNL<br>(4) |
|----------------------|-----------------------|--------------------------------|-------------|
|----------------------|-----------------------|--------------------------------|-------------|

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                         |     |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----|
| G1 | Sinh viên bắt đầu tự đặt câu hỏi, nêu lên các thắc mắc ( <i>ask-hỏi, đặt vấn đề</i> ) trước các hiện tượng, sự việc, vấn đề trong quan hệ quốc tế.                                                                                                                                                                                                                                              | 1.2.1<br>1.2.2          | 2.0 |
| G2 | Sinh viên có thể trình bày (represent – trình bày) được một đề xuất nghiên cứu bao gồm việc xác định đề tài, câu hỏi và các phương pháp thu thập, phân tích dữ liệu để tìm ra câu trả lời<br>Hiểu được phương pháp các nhà nghiên cứu, các tác giả giải thích, phân tích và nghiên cứu khi tìm đọc các tài liệu chuyên ngành quan hệ quốc tế ( <i>Read – hiểu được vấn đề, nhìn ra vấn đề</i> ) | 2.2.1<br>2.2.2<br>2.2.3 | 2.0 |
| G3 | Sinh viên bắt đầu trình bày vấn đề trong các bài luận ( <i>Write – Viết</i> ) bắt đầu sử dụng lập luận, bằng chứng và số liệu để chứng minh.                                                                                                                                                                                                                                                    | 3.3.1<br>3.3.2<br>3.3.3 | 2.0 |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học. (2): Mô tả các mục tiêu bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và TĐNL tương ứng được phân bổ cho môn học.

## 5. Chuẩn đầu ra môn học

(các mục cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

| <b>CDR<br/>(X.x)<br/>(1)</b> | <b>Mô tả CDR<br/>(2)</b>                                                                          | <b>Mức độ giảng dạy<br/>(I, T, U)<br/>(3)</b> |
|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| G1.1                         | Hiểu được khái quát về hoạt động nghiên cứu khoa học, các khái niệm căn bản và đạo đức nghiên cứu | <b>I</b>                                      |
| G1.2                         | Xác định các kiểu thiết kế nghiên cứu                                                             | <b>T</b>                                      |
| G2.1                         | Tìm hiểu lịch sử nghiên cứu vấn đề                                                                | <b>I</b>                                      |
| G2.2                         | Xác định đề tài, đối tượng nghiên cứu, đặt câu hỏi nghiên cứu                                     | <b>U</b>                                      |
| G2.3                         | Hiểu về dữ liệu trong nghiên cứu                                                                  | <b>T</b>                                      |
| G3.1                         | Xác định phương pháp thu thập và phân tích dữ liệu                                                | <b>T</b>                                      |
| G3.2                         | Trình bày (viết) đề xuất nghiên cứu                                                               | <b>U</b>                                      |
| G3.3                         | Phản biện các công trình nghiên cứu khác về mặt phương pháp và kết luận                           | <b>U</b>                                      |

(1): Ký hiệu CDR của môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CDR ở cấp độ 4 (X.x.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

## 6. Đánh giá môn học

(các thành phần, các bài đánh giá, các tiêu chí đánh giá, chuẩn đánh giá, và tỷ lệ đánh

giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

| Thành phần đánh giá<br>(1)                     | Bài đánh giá (A.x.x)<br>(2) | CDR môn học (G.x.x)<br>(3)            | Tỷ lệ %<br>(4) |
|------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------|----------------|
| A1. Đánh giá quá trình<br>A2. Đánh giá giữa kỳ | A1.1 Tham gia lớp học       | G1.1; G1.2; G2.1                      | 5              |
|                                                | A1.2 Thảo luận trên lớp     | G2.2                                  | 5              |
|                                                | A2. Bài thi giữa kỳ         | G2.2; G3.1                            | 20             |
| A3. Đánh giá cuối kỳ                           | A3. Bài thi cuối kỳ         | G2.1; G2.2; G2.3;<br>G3.1; G3.2; G3.3 | 70             |
| TỔNG CỘNG                                      |                             |                                       | 100            |

(1): các thành phần đánh giá của môn học. (2): các bài đánh giá

(3): các CDR được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm của các bài đánh giá trong tổng điểm môn học

## 7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

(các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) và các bài đánh giá của môn học)

### Lý thuyết

| Tuần/Buổi<br>học<br>(1) | Nội dung<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CDR môn<br>học<br>(3)        | Hoạt động dạy và học<br>(4)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài<br>đánh giá<br>(5) |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| 1                       | Bản thể luận,<br>nhận thức luận,<br>phương pháp<br>luận<br><br>Marsh & Furlong<br>(2002) “A Skin,<br>not A Sweater:<br>Ontology and<br>Epistemology in<br>Political<br>Science.” In<br><i>Theory and<br/>Methods in<br/>Political Science</i> ,<br>edited by Marsh<br>& Stocker. New<br>York, Pallgrave<br>Mc Millan. | G1.1<br>G1.2<br>G2.1         | Phần 1, bài 1: Research basics:<br><br>Nghiên cứu là gì?<br><br>Phương pháp nghiên cứu là gì?<br><br>Mục tiêu của việc nghiên cứu là gì?<br><br>Theo tác giả trình bày, có bao nhiêu<br>kiểu thiết kế nghiên cứu phổ biến?<br>Trình bày các thiết kế nghiên cứu này.                                                                                                                                                                                                                                                          | A1.1<br>A1.2           |
| 2                       | Những vấn đề cơ<br>bản trong nghiên<br>cứu và Lý thuyết<br>nghiên cứu.<br><br>Walliman (2011),<br>“Research<br>Basics” &<br>“Research<br>Theory”                                                                                                                                                                      | G1.1<br>G1.2<br>G2.1<br>G2.2 | Phần 1, bài 2: Research Theory<br><br>Các khái niệm bản thể luận (và siêu<br>hình học) giải quyết các câu hỏi gì?<br><br>Khái niệm nhận thức luận đặt ra câu<br>hỏi gì? Bạn hiểu thế nào là chủ nghĩa<br>kinh nghiệm, chủ nghĩa duy lý?<br><br>Bạn hiểu suy luận diễn dịch và suy<br>luận qui nạp nghĩa là gì?<br><br>Các quan điểm về chủ nghĩa thực<br>chứng, hậu hiện đại, thuyết tương đối<br>và lý thuyết hiện thực phê phán là gì?<br>Hãy cho ví dụ về hiện tượng, sự kiện,<br>sự việc để làm rõ các cách tiếp cận này. | A1.1<br>A1.2           |

|   |                                                                                                                                                          |                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                      |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 3 | <p>Thiết kế nghiên cứu &amp; Đạo đức nghiên cứu</p> <p>Walliman (2011), “Research ethics”</p> <p>Walliman (2011), “Structuring the research project”</p> | <p>G1.1<br/>G1.2<br/>G2.1<br/>G2.2</p>                   | <p>Phần 1, bài 3: Structuring the research project</p> <p>Bốn câu hỏi cơ bản khi bắt đầu nghiên cứu cần hỏi là gì?</p> <p>Để trả lời mỗi câu hỏi trên, người nghiên cứu cần làm gì?</p> <p>Khi xác định vấn đề nghiên cứu cần làm những việc gì?</p> <p>Một lập luận (trong nghiên cứu) bao gồm các “thành phần” nào</p> <p>Phần 1, bài 4: Research ethics</p> <p>Các vấn đề cần xem xét để kiểm chứng sự trung thực của nhà nghiên cứu là gì?</p> <p>Các tình huống đạo đức trong nghiên cứu xã hội là gì?</p> | <p>A1.1<br/>A1.2</p> |
| 4 | <p>Tìm hiểu lịch sử nghiên cứu vấn đề</p> <p>Walliman (2011), Finding and reviewing literature</p>                                                       | <p>G1.1<br/>G1.2<br/>G2.1<br/>G2.2</p>                   | <p>Phần 1, bài 5: Finding and Reviewing the literature</p> <p>Tại sao cần tìm hiểu lịch sử nghiên cứu vấn đề? Mục đích chính của việc làm này là gì?</p> <p>Có những cách nào tiếp cận tài liệu nghiên cứu?</p> <p>Làm sao người nghiên cứu có thể chắc chắn rằng mình không bỏ sót thông tin hay những công trình nghiên cứu quan trọng đang tồn tại?</p>                                                                                                                                                      | <p>A1.1<br/>A1.2</p> |
| 5 | <p>Bài luận giữa kì</p> <p>Dữ liệu và thu thập dữ liệu</p> <p>Walliman (2011), “The nature of data”</p>                                                  | <p>G1.1<br/>G1.2<br/>G2.1<br/>G2.2<br/>G3.1<br/>G3.2</p> | <p>Sinh viên đọc bài nghiên cứu và trình bày cách tác giả đặt vấn đề nghiên cứu và trình bày lịch sử nghiên cứu của đề tài.</p> <p>Phần 2, bài 6: The nature of data</p> <p>Làm thế nào mà một dữ liệu, tài liệu gốc trong nghiên cứu có thể liên quan hay tạo ra hiểu biết và tri thức mới? Mỗi liên hệ từ thông tin, dữ liệu, tài liệu gốc đến lý thuyết là gì?</p> <p>Phân loại dữ liệu bao gồm các dạng nào?</p> <p>Sự khác biệt giữa dữ liệu định tính và dữ liệu định lượng là gì?</p>                    | <p>A1.1<br/>A1.2</p> |
| 6 | <p>Thu thập và phân tích dữ liệu thứ cấp &amp; Thu thập dữ liệu gốc</p>                                                                                  | <p>G2.2<br/>G2.3<br/>G1.3</p>                            | <p>Phần 2, bài 7: Thu thập và phân tích dữ liệu thứ cấp</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>A1.1<br/>A1.2</p> |

|    |                                                                                                                    |                      |                                                                                                                                                                                                                                       |              |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|    | Walliman (2011),<br>“Collecting and analysing secondary data”<br><br>Walliman (2011),<br>“Collecting primary data” |                      | Các câu hỏi cần quan tâm khi thu thập và khai thác dữ liệu thứ cấp là gì?<br><br>Các nguồn dữ liệu thứ cấp có thể tìm thấy ở đâu?<br><br>Phần 2, bài 8: Collecting Primary Data<br><br>Các phương thức để thu thập dữ liệu gốc là gì? |              |
| 7  | Giới thiệu phương pháp nghiên cứu định lượng<br><br>Walliman (2011),<br>“Quantitative data analysis”               | G2.2<br>G3.1<br>G3.2 | Thế nào là một nghiên cứu định lượng?                                                                                                                                                                                                 | A1.1<br>A1.2 |
| 8  | Giới thiệu phương pháp nghiên cứu định tính<br><br>Walliman (2011),<br>“Quantitative data analysis”                | G2.2<br>G3.1<br>G3.2 | Thế nào là một nghiên cứu định tính?                                                                                                                                                                                                  | A1.1<br>A1.2 |
| 9  | Đề cương nghiên cứu<br><br>Walliman (2011),<br>“Writing the proposal and writing up the research”                  | G2.2<br>G3.1<br>G3.2 | Phần 2, bài 11: Writing the proposal and writing up the research.<br><br>Danh mục các phần cần có trong đề xuất nghiên cứu là gì?<br><br>Khi viết một bài nghiên cứu, người viết cần chuẩn bị những gì?                               | A1.1<br>A1.2 |
| 10 | <b>Bài thi cuối kỳ</b>                                                                                             |                      |                                                                                                                                                                                                                                       | A3           |

### **Thực hành**

| Tuần/Buổi học<br>(1) | Nội dung<br>(2)      | CĐR môn học<br>(3) | Hoạt động dạy và học<br>(4)                  | Bài đánh giá<br>(5) |
|----------------------|----------------------|--------------------|----------------------------------------------|---------------------|
| ...                  | Bài thực hành 1: ... | Gx.x<br>...        | Dạy: ...<br>Học ở lớp: ...<br>Học ở nhà: ... | Ax.x<br>...         |
| ...                  |                      |                    |                                              |                     |

- (1): Thông tin về tuần/buổi học. (2): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành  
(3): Liệt kê CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x),  
(4): Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu)  
(5): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu Ax.x)

## **8. Quy định của môn học**

### **8.1 Nhiệm vụ của sinh viên**

- SV đến trễ tối đa 5 phút. Sau thời gian nói trên SV không được vào lớp và coi như vắng mặt.
- SV không được ăn uống trong giờ học. Ngoại trừ nước lọc hoặc nước khoáng đóng chai.
- Trong giờ học SV chuyển điện thoại sang chế độ im lặng. Nếu có điện thoại được phép đi ra ngoài nghe điện thoại nhưng tuyệt đối không được để chuông điện thoại reo trong lớp.
- SV chỉ được sử dụng laptop, iPad hoặc máy tính bảng (tablet) khi GV yêu cầu. Còn lại trong thời gian học tại lớp không được sử dụng các phương tiện nói trên.
- *Không có kiểm tra bù giữa kỳ và cuối kỳ*
- Dự lớp: tối thiểu 80% buổi học.
- Đọc trước tài liệu tham khảo cho từng buổi học, tích cực tham gia thảo luận trên lớp.
- Thuyết trình theo yêu cầu phục vụ cho nội dung buổi học (áp dụng với buổi học yêu cầu thuyết trình).
- *Trường hợp đạo văn, không trích dẫn nguồn, gian lận trong thi cử sẽ bị hủy kết quả của tất cả các bài kiểm tra.*

### **8.3 Quy định về lịch tiếp SV ngoài giờ và liên hệ trợ giảng (nếu có)**

- Sinh viên sẽ trao đổi và đặt lịch hẹn với giảng viên, và tổ chức gặp trao đổi về chuyên môn tại Văn phòng khoa QHQT P. A206 (hẹn trước với giáo viên phụ trách chuyên đề)

### **9. Phụ trách môn học**

- Khoa/Bộ môn: Quan hệ Quốc tế
- Địa chỉ và email liên hệ: Phòng A206, 10-12 Đinh Tiên Hoàng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

**\* Lưu ý:** *Đề cương có thể thay đổi để phù hợp với tình hình giảng dạy thực tế. Giảng viên sẽ thông báo nếu có thay đổi.*

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2023*

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**TRƯỞNG KHOA**  
(ký, ghi rõ họ tên)